

Số: 147/QĐ-MNNT

Đồng Thịnh, ngày 29 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công khai các điều kiện giáo dục cuối năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON NGHĨA THỊNH

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDDT ngày 31 tháng 12 năm 2020 Ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDDT ngày 03 tháng 6 năm 2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Căn cứ vào công văn chỉ đạo của Phòng GD&ĐT huyện Nghĩa Hưng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông báo công khai các điều kiện giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDDT ngày 03 tháng 6 năm 2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Điều 2. Hình thức và thời điểm công khai.

Niêm yết Công khai tại nhà trường ở 3 địa điểm: Văn phòng nhà trường; Bản tin của nhà trường (cổng trường) và trên Website nhà trường:

<https://mnnghiathinh.ninhbinh.edu.vn/>

Thời gian công khai từ ngày 29/5/2026 đến hết ngày 29/6/2026

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng trường, các tổ trưởng chuyên môn, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường Mầm non Nghĩa Thịnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 ;
- Lưu VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HIỆU TRƯỞNG

Trương Thị Mai Duyên

Đồng Thịnh, ngày 29 tháng 5 năm 2026

NỘI DUNG VÀ BIỂU MẪU CÔNG KHAI
Cuối năm học 2025-2026

Thực hiện Thông tư 09/TT/2024/TT-BGDDT ngày 03/6/2024 về Quy định công khai trong các hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trường Mầm non Nghĩa Thịnh công khai hoạt động của nhà trường

I. THÔNG TIN CHUNG

- 1. Tên cơ sở giáo dục:** Trường Mầm non Nghĩa Thịnh
- 2. Địa chỉ trụ sở:** Thôn Hải Sơn, xã Đồng Thịnh, tỉnh Ninh Bình.
- 3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu:** Cơ sở giáo dục công lập – Ủy ban nhân dân xã Đồng Thịnh.
- 4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục:**

*** Sứ mệnh:**

Sứ mệnh của Mầm non Nghĩa Thịnh là xây dựng môi trường học tập, rèn luyện “Hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”. Trẻ em được: “Học tập sáng tạo- Rèn luyện chăm ngoan - Vui chơi lành mạnh”. Phát triển theo phương châm “Học bằng chơi, chơi mà học” để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, phẩm chất, khả năng sáng tạo của bản thân, biết ứng xử văn hóa, giao tiếp văn minh, lịch sự và thích ứng với sự phát triển của xã hội để trở thành những người công dân tốt.

*** Tầm nhìn**

Trường Mầm non Nghĩa Thịnh xây dựng nhà trường có uy tín, chất lượng; là trung tâm văn hóa giáo dục của địa phương; là nơi cha mẹ trẻ luôn tin tưởng lựa chọn để con em mình học tập, rèn luyện; là nơi đào tạo học sinh thành những con người sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hòa nhập tốt trong cộng đồng và luôn có khát vọng vươn lên phát huy truyền thống hiếu học; là nơi giáo viên luôn năng động sáng tạo và vươn tới thành công với khát vọng được cống hiến. Xây dựng hệ thống trường lớp đạt chuẩn Quốc gia mức độ II bền vững về chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất cũng như kỹ năng sống của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích trẻ không ngừng phát triển các mối quan hệ tự nhiên và xã hội xung quanh mình, từ đó kích thích sự tò mò, ham thích khám phá, mong muốn tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ, điều này giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, có khả năng tư duy sáng tạo, phát triển về kiến thức, nhân cách một cách toàn diện.

*** Mục tiêu**

- Trẻ phát huy tính tự lập và tự học;
- Trẻ tự tin thể hiện cá tính và năng lực của bản thân;
- Trẻ hình thành tính tự kỉ luật cho bản thân;
- Trẻ biết cách tôn trọng bản thân, môi trường và những người xung quanh;
- Trẻ phát triển khả năng làm việc nhóm, biết cách hợp tác, chia sẻ cùng hướng tới thành công.;
- Trẻ học được cách nuôi dưỡng các mối quan hệ và thúc đẩy tình yêu thương, sự tin tưởng lẫn nhau.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Trường Mầm non xã Nghĩa Thịnh được xây dựng thành một khu tập trung và đưa vào sử dụng từ năm 2012, trường có đủ phòng học và các phòng chức năng theo quy định và được công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ II vào tháng 7/2017; trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3 năm 2014, đạt tiêu chuẩn chuẩn xanh-sạch-đẹp-an toàn năm 2017. Năm 2021 nhà trường được các cấp lãnh đạo địa phương đầu tư cơ sở 2 với 6 phòng học và 6 phòng chức năng đưa vào sử dụng tháng 12/2021. Tổng diện tích cả 2 khu là 10.514m². Trường được xây dựng quy mô theo chuẩn Quốc gia mức độ II, đảm bảo diện tích theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Hệ thống tường bao, cổng trường đảm bảo an toàn, chắc chắn. Sân chơi, vườn trường rộng rãi, thoáng mát, có nhiều cây xanh và cây bóng mát được quy hoạch, xây dựng theo các tiêu chí trường mầm non “Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn”; “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

Nhà trường không ngừng phấn đấu nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ đáp ứng các tiêu chí về chất lượng giáo dục toàn diện và không ngừng đổi mới phương pháp giáo dục để phát huy khả năng tư duy sáng tạo của trẻ. Luôn giữ vững, là một trong năm đơn vị đứng trong đầu ngành học mầm non trong huyện Nghĩa Hưng; được tặng cờ thi đua xuất sắc, của UBND tỉnh, của thủ tướng chính phủ.

6. Thông tin người đại diện

Họ và tên: Trương Thị Mai Duyên

Chức vụ: Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Nghĩa Thịnh Số điện thoại: 0947887159

Địa chỉ gmail: maiduyennghiathinh@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

CBQL: 3 người gồm: 1 Hiệu trưởng và 2 phó hiệu trưởng
Tổ chuyên môn gồm Tổ mẫu giáo; Tổ nhà trẻ; Tổ nuôi dưỡng và tổ văn phòng

II. THU, CHI TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của Trường Mầm non Nghĩa Thịnh cuối năm học 2025-2026

a. Các khoản thu

- Ngân sách nhà nước:

Nguồn chi thường xuyên: 6.882.831.582 đ

Nguồn chi không thường xuyên: 323.888.840 đ

b. Các khoản chi thường xuyên

- Tiền lương của CBGVNV (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho CBQL, GV, NV): 32 người.

Số tiền: 6.215.760.422 đ

- Chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua khen thưởng): không có

2. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

+ Cấp bù học phí kỳ II: 264.000.000đ

Hỗ trợ tiền ăn trưa: 7.200.000đ

Hỗ trợ tiền chi phí học tập: 0 đ

3. Số dư quỹ theo quy định, cả quỹ đặc thù (nếu có)

III. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

a) Số lượng CBQL, giáo viên và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ đào tạo:

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp		
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	40			26	7	0	4	0	28	3
I	Cán bộ quản lý	3			3					1	2
1	Hiệu trưởng	1			1						1
2	Phó hiệu trưởng	2			2					1	1
II	Giáo viên	29			23	6			0	27	1
1	Nhà trẻ	9			6	3			0	9	0
2	Mẫu giáo	20			17	3				18	1
III	Nhân viên	8			1	1		4			

Vị trí việc làm chuyên môn dùng chung		1			1						
1	Văn thư										
2	Kế toán	1			1						
3	Thủ quỹ	0									
4	Thư viện	0									
Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ		7			1		4				
1	Y tế										
2	Nhân viên Bảo vệ	2									
3	Nhân viên Phục vụ										
4	Nhân viên Nấu ăn	5					4				

(1 GV HĐ 111 từ 2/2026- Trương T. Huyền Thanh, HĐ NV Nuôi- Thăm)

b) Số lượng, tỷ lệ CBQL, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Tổng số	Chuẩn nghề nghiệp			
			Tốt	Khá	TB	Kém
	Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên	31	28	3		
I	Cán bộ quản lý	3	3			
1	Hiệu trưởng	1	1			
2	Phó hiệu trưởng	2	2			
II	Giáo viên	28	21	7		
1	Nhà trẻ	9	4	5		
2	Mẫu giáo	19	17	2		
Tổng cộng		31	24	7		
Tỷ lệ %			77%	23%		

c) Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV hoàn thành BDTX hàng năm

STT	Nội dung	Tổng số	Bồi dưỡng thường xuyên	
			Hoàn thành	Không hoàn thành
	Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên	32	32	
I	Cán bộ quản lý	3	3	
1	Hiệu trưởng	1	1	
2	Phó hiệu trưởng	2	2	
II	Giáo viên	29	29	
1	Nhà trẻ	9	9	
2	Mẫu giáo	20	20	

Tổng cộng	32	32	
Tỷ lệ %	100	100	

IV. CƠ SỞ VẬT CHẤT

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Diện tích xây dựng trường 10.514m².

- Diện tích bình quân tối thiểu cho 01 trẻ em 30,92 m²/trẻ em

Diện tích bình quân tối thiểu cho 1 trẻ của trường	Yêu cầu tối thiểu theo quy định (theo 2a Điều 5, chương II Thông tư 13)	So sánh đối chiếu với yêu cầu tối thiểu quy định
30,92 m ² /trẻ em	12m ² /trẻ	Đạt

b) Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

TT	Tên phòng	Hiện trạng	Yêu cầu tối thiểu	Đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định
I	Khối phòng hành chính, quản trị			
1	Phòng Hiệu trưởng	21 m ² , đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành	12-15m ² , đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành	Đạt
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	20 m ² , đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành	10-12m ² , đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành	Đạt
3	Văn phòng trường	65 m ² , đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành	30m ² , đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành	Đạt
4	Phòng cho nhân viên	16 m ² , có giường tầng, tủ để đồ cá nhân	16m ² , có giường tầng, tủ để đồ cá nhân	Đạt
5	Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên	150 m ²	Có mái che và đủ chỗ cho giáo viên,	Đạt

	viên		cán bộ, nhân viên	
II	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em			
1.1	Phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em	45 m ²		
	Khu sinh hoạt chung	1,7 m ² /trẻ	1,50m ²	Đạt
	Khu ngủ	1,7 m ² /trẻ	1,50m ²	Đạt
	Diện tích sân chơi (m ²)	0,50m ² /trẻ em	0,50m ²	Đạt
	Kho nhóm, lớp	6,4m ²	6m ²	Đạt
2	Sân chơi riêng	14,1 m ² /trẻ	1m ² /trẻ nhà trẻ 2m ² /trẻ MG	Đạt
III	Khối phòng tổ chức ăn			
1	Nhà bếp	Tổng 200m ²	0,3m ² /trẻ	Đạt
	Kho thực phẩm	23m ²	10-12m ² /kho	Đạt
IV	Khối phụ trợ			

c. Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định; Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

TT	Tên TB/ĐDDC	Hiện có	Yêu cầu tối thiểu	Đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	14 bộ	14	Đạt
2	Tổng số đồ chơi ngoài trời	10 bộ		Đạt
3	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	16		Đạt

V. KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MẦM NON

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ		Mẫu giáo		
			13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi

I	Tổng số trẻ em	340	32	75	68	66	99
1	Số trẻ em nhóm ghép						
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày						
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	340	32	75	68	66	99
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập						
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	340	32	75	68	66	99
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	340	32	75	68	66	99
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	340	32	75	68	66	99
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em						
1	Số trẻ cân nặng bình thường	338	32	75	68	66	97
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm nhẹ cân	2					2
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	340	32	75	68	66	99
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	0					
5	Số trẻ thừa cân béo phì	0					
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	340	32	75	68	66	99
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	107	32	75			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	233			68	66	99

Nơi nhận:

BGH (để triển khai);

Các tổ CM (để thực hiện);

Lưu: CM, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trương Thị Mai Duyên

BIÊN BẢN

**Niêm yết công khai trong hoạt động của trường Mầm non Nghĩa Thịnh
Cuối năm học 2025-2026**

Vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại trường Mầm non Nghĩa Thịnh tiến hành niêm yết các nội dung công khai theo *Thông tư số 09/2024/TT-BGDDT ngày 03 tháng 6 năm 2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân*; đối với Trường Mầm non Nghĩa Thịnh cuối năm học 2025-2026.

I. THÀNH PHẦN GỒM CÓ:

Đại diện BGH:

+ Bà: Trương Thị Mai Duyên - Hiệu trưởng – Chủ trì cuộc họp

+ Bà Trương Thị Tám - Phó hiệu trưởng

Bà Trần Thị Định - Thư ký

Đại diện tổ chuyên môn

+ Bà: Tạ Thị Thắm – TTCM tổ mẫu giáo

Kế toán: Bà Đinh Thị Ngọc Ánh

Đại diện CMHS:

+ Ông: Phạm Văn Thuật – Trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh

**II. NỘI DUNG CÔNG KHAI ĐỐI VỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC TRƯỜNG
MẦM NON NGHĨA THỊNH CUỐI NĂM HỌC 2025-2026.**

1. Thông tin chung của nhà trường

- Tên trường, địa chỉ, loại hình.
- Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu, quá trình hình thành và phát triển.
- Thông tin người đại diện pháp luật, tổ chức bộ máy.
- Các văn bản khác: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; quy chế nội bộ khác (Nội quy Quy chế làm việc, quy chế thi đua khen thưởng, quy chế chuyên môn, quy chế quản lý tài sản...).

2. Thu, chi tài chính

- Tình hình tài chính của nhà trường trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

+ Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ

của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

+ Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mượn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (trợ cấp, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

- Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: Học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của nhà trường trước khi tuyển sinh.

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với trẻ.

- Số dư các quỹ theo quy định.

- Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách; kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

3. Điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục mầm non

- Thông tin về đội ngũ cán bộ, quản lý, giáo viên, nhân viên (CBQLGVNV):

+ Số lượng CBQL, GV, NV theo vị trí việc làm và trình độ đào tạo.

+ Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV đạt chuẩn nghề nghiệp.

+ Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV, NV hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

- Thông tin về cơ sở vật chất:

+ Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; khối phòng tổ chức ăn; khối phụ trợ; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

- Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

+ Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

4. Kết quả hoạt động giáo dục mầm non

- Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của năm học: Tổng số trẻ em; tổng số nhóm, lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp; Số trẻ học 02 buổi/ngày; Số trẻ được tổ chức ăn bán trú; Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ; Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi; Số trẻ em khuyết tật.

III. HÌNH THỨC:

- Công khai qua Hội nghị NGCBQLGDNLĐ, qua các cuộc họp của nhà trường, họp Ban đại diện cha mẹ học sinh, họp CMHS toàn trường, văn bản niêm yết tại phòng Hội đồng, báo cáo với cấp trên, phát tài liệu.

- Đăng trên Website: <https://mnnghiathinh.ninhbinh.edu.vn/> của nhà trường

IV. THỜI GIAN NIÊM YẾT

- Trên Website: Kể từ ngày 29/5/2026

- Từ ngày 29/5/2026 Đến ngày 29/6/2026

Biên bản kết thúc vào hồi 9 giờ ngày 29 tháng 5 năm 2026

THƯ KÝ

Trần Thị Định

ĐẠI DIỆN
TỔ CHUYÊN MÔN

Tạ Thị Thắm

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP
TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HIỆU TRƯỞNG

Trương Thị Mai Duyên

ĐẠI DIỆN GIÁO
VIÊN CÁC LỚP

Đinh Thị Ngọc Hành
Tạ Thị Thắm

Nguyễn Thị Hà
Trần Thị Hồng Phúc

ĐẠI DIỆN CMHS

Thuật

Phạm Văn Thuật

BIÊN BẢN

**Kết thúc công khai trong hoạt động của trường Mầm non Nghĩa Thịnh
Cuối năm học 2025-2026**

Vào hồi 9 giờ ngày 29 tháng 6 năm 2026 tại trường Mầm non Nghĩa Thịnh tiến hành họp kết thúc niên yết các biểu về công khai theo *Thông tư số 09/2024/TT-BGDDT ngày 03 tháng 6 năm 2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân*; đối với Trường Mầm non Nghĩa Thịnh cuối năm học 2025-2026.

1. Thành phần gồm có

Đại diện BGH:

+ Bà: Trương Thị Mai Duyên - Hiệu trưởng – Chủ trì cuộc họp

+ Bà Trương Thị Tám - Phó hiệu trưởng

Bà Trần Thị Định - Thư ký

Đại diện tổ chuyên môn

+ Bà: Tạ Thị Thắm – TTCM tổ mẫu giáo

Kế toán: Bà Đinh Thị Ngọc Ánh

Đại diện CMHS:

+ Ông: Phạm Văn Thuật – Trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh

2. Nội dung

- Trường Mầm non Nghĩa Thịnh đã tiến hành lập biên bản kết thúc niên yết công khai đối với cơ sở giáo dục cuối năm học 2025-2026 theo *Thông tư số 09/2024/TT-BGDDT ngày 03 tháng 6 năm 2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân*;

- Các nội dung công khai gồm:

+ Thông tin chung của nhà trường

+ Thu, chi tài chính

+ Điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục mầm non

+ Kết quả hoạt động giáo dục mầm non

- Công khai tại bảng công khai của nhà trường từ ngày 29 tháng 5 năm 2026 đến ngày 29 tháng 6 năm 2026

- Trong thời gian niên yết 30 ngày, nhà trường không nhận được các ý kiến phản ánh của cán bộ giáo viên, phụ huynh học sinh về việc công khai không trung thực; không có nội dung cần xác minh, giải trình đối với các số liệu được công khai.

Biên bản lập xong hồi 9 giờ 00 cùng ngày, những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

THƯ KÝ



Trần Thị Định

ĐẠI DIỆN BAN TTND



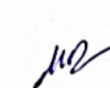
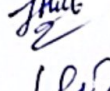
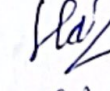
Tạ Thị Thắm

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP
TRƯỞNG ĐƠN VỊ

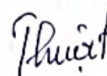


Trưởng Thị Mai Duyên

ĐẠI DIỆN GIÁO VIÊN
CÁC LỚP

 Tạ Thị Thắm
 Đinh Thị Ngọc Hạnh
 Đinh Thị Hà
 Trương Phú Hồng Phúc

ĐẠI DIỆN CMHS



Phạm Văn Thuật